

Bản án số: **204/2024/HS-PT**
Ngày: 27-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Linh

Bà Đặng Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Danh Sốt** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Phúc H do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2024/HS-ST ngày 11 tháng 09 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo kháng cáo:

Huỳnh Phúc H, sinh ngày 27/11/1999 tại LV – ĐT; Nơi ĐKTT: Ấp BL, xã Bình T, huyện LV, tỉnh ĐT; Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, ấp SĐ, xã DT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Châu Th, sinh năm 1976 và bà Dương Thị Ngọc T, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự : Không;

Nhân thân: Ngày 13/01/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh ĐT tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 06/2017/HSPT. Ngày 23/05/2017 đã chấp hành xong hình phạt, xóa án tích.

Ngày 20/09/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 114/2020/QĐ-TA. Ngày 04/06/2021 chấp hành xong, xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/09/2024. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

(Bị hại Nguyễn Thanh N, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/01/2024 Huỳnh Phúc H sau khi uống rượu đi về nhà trọ Tường V, thuộc ấp SĐ, xã DT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang nơi H thuê ở thì gặp cha ruột là ông Huỳnh Châu Th và hỏi mượn xe mô tô của ông Th, nhưng ông Th không đồng ý và dẫn đến 2 người cự cãi nhau. H chạy vào nhà lấy 01 cây dao tự chế dài 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại để chém ông Th. Ông Th bỏ chạy, H đuổi theo một đoạn không kịp nên đi bộ quay về nhà trọ. Lúc này khoảng 21 giờ cùng ngày, H đi đến đoạn đường gần nhà trọ Tường V, nhìn thấy anh Nguyễn Thanh N đang ngồi uống bia nói chuyện cười cùng với Hà Hoàng Định, Huỳnh Thanh Ha, L và Nh (không rõ nhân thân). H cho rằng nhóm người của anh N1 cười chế giễu H, nên H cầm dao dọa chém anh N1, anh Định. Tiếp đó H cầm dao chỉ vào mặt và đòi chém cháu Nguyễn Ha Ph là con trai anh N1, anh N1 chạy đến ôm cháu Ph thì H dùng tay trái nắm tóc anh N1, tay phải cầm dao chém một nhát từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh đầu bên phải gây thương tích cho anh N1 sau đó H về nhà trọ. Anh N1 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế thành phố PQ. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày H đến Công an xã DT đầu thú.

Đến ngày 29/01/2024 Huỳnh Phúc H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ khởi tố và ra Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú.

* Tang vật vụ án: Một cây dao tự chế dài 50cm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi dao nhọn đã qua sử dụng.

* Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/KLTTCT-PY, ngày 27/03/2024 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Nguyễn Thanh N như sau:

Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: Sẹo phần mềm vùng đỉnh phải.
- Kết luận cận lâm sàng: Không thấy hình ảnh bất thường.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Thanh N tại thời điểm giám định là 02% (hai phần trăm)

Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc

Về cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vùng đỉnh phải do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái so với trục giải phẫu cơ thể.

* Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 215/LKVGTT-PY ngày 01/04/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Mẫu vật cây dao gửi giám định có thể gây thương tích ở vùng đỉnh phải của Nguyễn Thanh N.

- Cạnh lưỡi dao có thể gây được thương tích ở vùng đỉnh phải của Nguyễn Thanh N, cạnh sống dao không thể gây được thương tích ở vùng đỉnh phải của Nguyễn Thanh N.

* Xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế cán bằng gỗ và lưỡi bằng kim loại, dao dài 50cm, mũi dao nhọn, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 9.400.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Thanh N số tiền 2.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe số tiền 7.400.000 đồng cho anh N1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phúc H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 01/09/2024.

- Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/9/2024, bị cáo Huỳnh Phúc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Phúc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 §134 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 01 năm 03 tháng tù là đã cân nhắc xem xét đánh giá toàn diện vụ án. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Phúc H đã có hành vi vô cớ dùng dao tự chế chỉ vào mặt, đe dọa chém con của anh N1, khi anh N1 chạy lại ôm con mình thì bị H chém một nhát từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu gây thương tích qua giám định 02%. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy rằng: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm là dao tự chế gây thương tích tại vị trí đỉnh đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại, hành vi thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, làm mất trật tự tại địa phương. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường được 02 triệu đồng cho bị hại nên được áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Quan điểm đề nghị không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phúc H; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Phúc H 01** (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 01 tháng 9 năm 2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Phúc H phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn).

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 144/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền